TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2018/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2018/TLST-HNGĐ ngày 30/08/2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị S, sinh năm 1985; trú tại thôn P, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 191978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; nơi làm việc: Trung tâm Viễn thông huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/09/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị S và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị S và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Con chung: Chị Vũ Thị S trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn K, sinh ngày 04/04/2016. Anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị S là 1.500.000đ/tháng, kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn,

người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Tài sản chung và công nợ không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: Chị Vũ Thị S tự nguyện chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001394 ngày 30/08/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND và T.H.A huyện G;*
- *UBND xã X, huyện G;*
- *Đương sự;*
- *Lưu VP, hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Đăng Phong